

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 224/2026/TLST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2026, về việc “tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1973; địa chỉ: số 237/1 ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Đinh Văn N, sinh năm 1977; địa chỉ thường trú: số 311, ấp P, xã G, tỉnh Vĩnh Long; địa chỉ liên lạc: ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Ông Lê Văn G, sinh năm 1969; địa chỉ: số 8/1 ấp T, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Văn G có nghĩa vụ trả cho ông Huỳnh Văn T số tiền mua bán còn nợ là 905.954.000 đồng (Chín trăm lẻ năm triệu, chín trăm năm mươi bốn nghìn đồng). Thời hạn trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Huỳnh Văn T có nghĩa vụ nộp số tiền 9.794.655 đồng (chín triệu, bảy trăm chín mươi bốn nghìn, sáu trăm năm mươi lăm đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 19.589.000 đồng (mười chín triệu, năm trăm tám mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006894 ngày 13/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long; hoàn trả cho ông Huỳnh Văn T số tiền tạm ứng án phí còn lại là 9.794.345 đồng (chín triệu, bảy trăm chín mươi bốn nghìn, ba trăm bốn mươi lăm đồng).

+ Ông Lê Văn G có nghĩa vụ nộp số tiền 9.794.655 đồng (chín triệu, bảy trăm chín mươi bốn nghìn, sáu trăm năm mươi lăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 9 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 9 thuộc THADS tỉnh Vĩnh Long
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Tú